

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HSPT

Ngày: 21-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Đồng

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Thị Minh Hương

Ông Trịnh Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2018/HSPT ngày 23/5/2018 đối với bị cáo Dương Duy K do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HSST ngày 23/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B.

Bị cáo có kháng cáo:

Dương Duy K; sinh ngày 03-3-1983 tại tỉnh Khánh Hòa; nơi ĐKKHKT: tổ 17, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương H, sinh năm 1945 và bà Bùi Thị L, sinh năm 1950; vợ Bùi Thị N, sinh năm 1983 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giam từ ngày 23-12-2017 đến ngày 13-02-2018 được tại ngoại; Có mặt.

Bị hại có kháng cáo: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1979; nơi cư trú: hẻm 189 L, phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo K và bị hại anh M nhà ở gần nhau tại hẻm 189 L, phường B, thành phố B, nên vào sáng ngày 19-8-2017 chị Nguyễn Thị Thanh L (vợ anh M) trồng 02 cây mật gấu sát lối đi với sân nhà bị cáo K; đến khoảng 11 giờ cùng ngày, bị cáo K nhổ bỏ 02 cây mật gấu và cho rằng trồng cây như vậy sẽ ảnh hưởng đến lối đi chung. Khoảng 30 phút sau chị L phát hiện cây mật gấu bị nhổ nên chửi bới thì bị cáo K cùng với vợ là Bùi Thị N đi ra cãi nhau với chị L.

Do bức tức nên chị L đi vào nhà lấy 01 cây kim loại màu trắng (*dài 99,1cm, đường kính 02cm*) đưa cho bị hại anh M cầm, còn chị L cầm 01 sợi dây cáp (*lõi kim loại, dài 75cm*) cãi chửi nhau với vợ chồng bị cáo K. Thấy vậy, bị cáo K cũng đi vào nhà lấy 01 con dao dài 35cm mang ra thách thức chị L. Lúc này, chị Nguyễn Thị Mỹ L1 (chị của chị L) đến can ngăn nên bị cáo K mang dao vào nhà cắt, còn chị L và chị N tiếp tục cãi chửi nhau; chị L dùng sợi dây cáp đánh một cái vào tay phải và đùi phải chị N. Thấy vợ mình bị đánh, bị cáo K chạy đến thì anh M cho rằng K đánh vợ mình nên anh M cầm cây kim loại thúc 01 cái vào vùng bụng bị cáo K. Do bị đánh bị cáo K bức tức chạy vào nhà lấy con dao vừa mang cắt chém thì anh M giơ cây kim loại lên đỡ, làm cho cây kim loại bị rơi xuống đất, sau đó anh M giơ tay trái lên đỡ thì bị K chém trúng cẳng tay trái. Khi thấy tay anh M chảy nhiều máu, bị cáo K mới dừng lại và mang dao về cắt, còn anh M được đưa cấp cứu tại Bệnh viện II Lâm Đồng.

Theo Kết luận số 232/2017/TgT, ngày 01-11-2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định bị hại anh M bị các thương tích vết thương cổ tay trái dài 10cm, đứt động mạch quay, động mạch trụ ở đoạn cổ tay, đứt thần kinh quay - trụ ở đoạn cổ tay di chứng mất cảm giác vận động cổ bàn tay; vết thương 1/3 trên cẳng tay trái dài 11,5cm; gãy cũ xương thuyền tay trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 33%.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 con dao (*dài 35cm, cán gỗ dài 13,5cm, lưỡi dao bằng kim loại, màu trắng, hình chữ nhật kích thước 21,5cm x 08cm*); 01 cây kim loại (*rỗng ruột màu trắng dài 99,1cm, đường kính 02cm*), 01 sợi cáp (*vỏ nhựa màu đen, lõi bằng kim loại dài 75cm, 02 đầu quấn băng dính màu đen*).

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo K đã bồi thường cho bị hại anh M số tiền 80.000.000đ, anh M không yêu cầu gì và viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản án số 24/2018/HSST ngày 23-4-2018 của Tòa án nhân dân thành phố B tuyên bố bị cáo Dương Duy K phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng khoản 3 Điều 104; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999, khoản 3 Điều 7; khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Dương Duy K 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 23-12-2017 đến ngày 13-02-2018.

Ngoài ra, bản án còn giải quyết về vật chứng, án phí; tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại theo quy định pháp luật.

- Ngày 26-4-2018 bị hại kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo.
- Ngày 02-5-2018 bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên kháng cáo đề nghị Tòa án xem xét. Đối với bị hại anh M vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đồng thời đề nghị Tòa án chấp nhận kháng cáo, xem xét chi bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm; áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, giữ nguyên hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại anh M kháng cáo nhưng vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, để tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Do mâu thuẫn từ việc chị L (vợ anh M) trồng 02 cây mật gấu sát lối đi với sân nhà bị cáo K, nên bị cáo K nhô bỏ và cho rằng, trồng cây như vậy sẽ ảnh hưởng đến lối đi chung. Do vậy, vào ngày 19-8-2017 khi hai bên cãi vã nhau, bị cáo K đã có hành vi dùng dao chém anh M, hậu quả làm anh M bị một vết thương ở cổ tay trái dài 10cm, đứt động mạch quay, động mạch trụ ở đoạn cổ tay, đứt thần kinh quay - trụ ở đoạn cổ tay di chứng mất cảm giác vận động cổ bàn tay; một vết thương 1/3 trên cẳng tay trái dài 11,5cm; gãy xương thuyền tay trái, tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 33%. Đối chiếu lời khai bị cáo, lời khai bị hại, vật chứng thu giữ; kết luận giám định; cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo K phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo; kháng cáo của bị hại, đối chiếu với tài liệu chứng cứ thể hiện:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại sức khỏe của bị hại làm ảnh hưởng đến trật tự an của địa phương. Tuy nhiên, vụ án xảy ra do lỗi của bị hại, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và được bị hại kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo nên được áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đồng thời bị cáo còn được áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc hội về thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 về nguyên tắc có lợi cho các bị cáo, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân không có tiền án, tiền sự, việc cho bị cáo hưởng án treo không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của bị hại, áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, chịu sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Duy K; kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn M, sửa bản án sơ thẩm;

Tuyên bố bị cáo Dương Duy K phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc hội; khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Dương Duy K 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Dương Duy K cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Dương Duy K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV&THA (1);
- TAND Tp Bảo Lộc (02);
- VKSND Tp Bảo Lộc (1);
- Công an Tp Bảo Lộc (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (1);
- Chi cục THADS Tp Bảo Lộc (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Hồ sơ THAHS (1);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Kim Đồng

